

Số: 94 /QĐ-BQL

Tây Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2024.

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Thông báo số 90/TB-STC ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Sở Tài chính về thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024 Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen.

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen:

- Biểu số liệu công khai theo mẫu biểu số 04 của TT số 90/2018/TT-BTC (đính kèm).
- Báo cáo công khai thuyết minh quyết toán thu chi NSNN năm 2024 (đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Kế toán và các Phòng liên quan thuộc Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- BLĐ BQL;
- Lưu: VT.



Trần Thái Nam

Đơn vị: BQL Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen
Chương: 599



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 94/QĐ-BQL ngày 27/5/2025 của BQL Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
I	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	10,302,471,199	10,302,471,199	0	
1	Chi bảo đảm xã hội	40,600,000	40,600,000	0	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	40,600,000	40,600,000	0	
2	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	7,761,419,711	7,761,419,711	0	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	7,761,419,711	7,761,419,711	0	
3	Chi sự nghiệp kinh tế - SN lâm nghiệp	332,104,976	332,104,976	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	332,104,976	332,104,976	0	
4	Chi sự nghiệp môi trường	2,168,346,512	2,168,346,512	0	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2,168,346,512	2,168,346,512	0	
II	Thu phí tham quan			0	
1	Tổng thu	38,175,205,000	38,175,205,000	0	
2	Phải nộp ngân sách (80%)	30,540,164,000	30,540,164,000	0	
3	Số được khấu trừ, để lại (20%)	7,635,041,000	7,635,041,000	0	

BÁO CÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH
Năm 2024

I. Tình hình sử dụng NSNN trong năm

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu, phí, lệ phí:	
a) Thu phí, lệ phí:	
- Số năm trước chuyển sang:	112.041.381 đồng
- Tổng thu:	38.175.205.000 đồng
- Số nộp ngân sách 80%:	30.540.164.000 đồng
- Số được giữ lại 20%:	7.635.041.000 đồng,
Trong đó:	
+ Số đã sử dụng:	7.503.872.689 đồng
+ Số chuyển năm sau sử dụng:	243.209.692 đồng
b) Quyết toán chi ngân sách nhà nước:	
Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	0 đồng.
+ Điều chỉnh giảm trong năm:	0 đồng.
- Dự toán được giao trong năm:	13.446.464.976 đồng.
Trong đó:	
+ Dự toán giao đầu năm:	14.241.000.000 đồng.
+ Dự toán bổ sung trong năm:	623.942.000 đồng.
+ Điều chỉnh giảm trong năm:	1.418.477.024 đồng.
- Kinh phí được sử dụng trong năm:	13.446.464.976 đồng.
- Kinh phí quyết toán:	10.302.471.199 đồng.
- Kinh phí hủy cuối năm:	3.143.993.777 đồng.

2. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen được giao dự toán đầu năm 2024 là 14.241.000.000 đồng. Trong năm, đơn vị được giao bổ sung dự toán là 623.942.000 đồng. Điều chỉnh giảm dự toán là 1.418.477.024 đồng do giảm kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ. Dự toán còn thừa và đề nghị hủy năm 2024 số tiền 2.950.993.777 đồng do tiết kiệm kinh phí chi lương và các khoản chi thường xuyên; Số tiền 193.000.000 đồng thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên theo Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.



- Chênh lệch giữa số liệu quyết toán và đề nghị quyết toán là 0 đồng.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

1) Thu dịch vụ:

- Nguồn thu DVMT Rừng: 13.784.840.628 đồng.

+ Chi phí DVMT Rừng: 7.466.505.397 đồng.

Trong đó:

+ Chi lương biên chế và chi thường xuyên: 4.490.731.304 đồng.

+ Chi phí DVMT Rừng: 2.953.706.043 đồng.

- Trích KH TSCĐ (1% tổng thu sự nghiệp) đưa vào quỹ PTHĐSN
137.848.406 đồng.

- Nộp thuế TNDN 20%: 1.241.214.332 đồng.

- Kết quả thu lớn hơn chi trong năm: 4.939.272.493 đồng.

Trong đó:

+ Trích 25% CCTL: 1.241.214.332 đồng.

+ Trích lập các quỹ: 3.698.058.161 đồng.

2) Thu khác (Thu tiền lãi ngân hàng) 34.110.606 đồng.

+ Chi phí hoạt động khác: 8.525.769 đồng.

+ Trích lập các quỹ: 25.584.837 đồng.

* Tình hình thực hiện nguồn cải cách tiền lương và trích lập các quỹ:

Đvt: đồng

STT	Tên nguồn	Tồn đầu kỳ 2024	Năm 2024		
			Thu, bổ sung trong năm	Đã sử dụng trong kỳ	Số dư cuối kỳ
	Tổng cộng:	10.146.348.942	5.139.349.378	4.219.608.393	11.066.089.927
1	Nguồn CCTL (KP từ nguồn thu sự nghiệp)	6.009.864.787	1.241.214.332	476.244.007	6.774.835.112
2	Trích lập các quỹ	4.136.484.155	3.898.135.046	3.743.364.386	4.291.254.815
2.1	Quỹ phúc lợi	69.993.425	621.021.227	649.054.040	41.960.612
2.2	Quỹ bổ sung thu nhập	2.118.584.929	2.034.650.000	3.034.900.000	1.118.334.929
2.3	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	1.947.905.801	1.070.547.363	59.410.346	2.959.042.818
2.4	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp từ TSCĐ	0	171.916.456	0	171.916.456

* Thuyết minh khác: Không

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ: Không

Tây Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2025

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thuy

TRƯỞNG BAN



Trần Thái Nam

TÂY NINH